TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày: 14/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P – TỈNH GIALAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Lành, bà Nguyễn Thị Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

HĐV(tên gọi khác: Tí Anh Tanh) - Sinh năm: 1996; tại Gia Lai.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Tổ 9, phường YD, Tp. P, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 10/12 - Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Cha: HAH, sinh năm 1964; Mẹ: NTH, sinh năm 1978.
Hiện cha, mẹ của bị cáo trú tại Tổ 9, phường YD, TP.P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 02 người em ruột, sinh năm 2005 và 2007. Bị cáo là con lớn trong gia đình, bản thân chưa có vợ con.

Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Bị cáo HĐVbị tạm giữ từ ngày 25/11/2021 đến ngày 04/12/2021, sau đó được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 20/02/2022, thực hiện hành vi giết người; ngày 22/02/2022, bị bắt, tạm giam. Ngày 21/9/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội: *"Giết người"* (theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự), tại Bản án số 27/2022/HSST-CTN; Quyết định thi ành án số: 226/2022/QĐ-CA ngày 25/10/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai; Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Gia Trung – Bộ Công an.

- *Người Bị hại*:

Anh TQS – sinh năm: 1996. (có đơn xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Làng IN, xã BH, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- *Người chứng kiến:*

Anh TNT – sinh năm 1989.

Địa chỉ: 55 NBN, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có liên quan đến một vụ việc đánh nhau trên địa bàn TP.P, nên ngày 24/02/2021 HĐVđược Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P mời đến trụ sở ở số 11 đường HBT, phường DH, TP.P, tỉnh Gia Lai để làm việc. Khi làm việc xong, V ra về thì quan sát thấy trong khuôn viên trụ sở Công an TP.P có dựng nhiều xe mô tô các loại, nhưng không có người trông coi, đồng thời tại trụ sở Công an TP.P thường xuyên có nhiều công dân ra vào làm việc, nên V nảy sinh ý định khi có cơ hội thì sẽ trộm cắp xe mô tô tại đây.

Nên khoảng 19 giờ ngày 25/11/2021 V một mình đi bộ đến trụ sở Công an TP.P để tìm cơ hội trộm cắp. Khi đi qua chốt trực tại cổng Công an TP.P, V nói với đồng chí TNT (sinh năm 1989, là cán bộ đang trực bảo vệ) là V được Đội Cảnh sát hình sự mời đến làm việc. Sau khi làm thủ tục cung cấp thông tin cá nhân và khai báo y tế (do đây là thời gian đang thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19), V đi thẳng đến bãi để xe mô tô tại tầng hầm khu nhà làm việc trong khuôn viên Công an TP.P. Tại đây, V quan sát thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, gắn biển số 81B1-765.65 đang được dựng gần đường ra vào, xung quanh không có người trông coi, nên V đi đến lén lút dắt xe mô tô này ra cổng để chiếm đoạt. Khi V dắt xe mô tô nêu trên ra đến cổng trụ sở Công an TP.P, thì bị đồng chí TNT và đồng chí NQH (sinh năm 1982, cũng là cán bộ Công an đang trực ban) phát hiện, bắt giữ. Ngay sau đó, V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là xe mô tô gắn biển số 81B1-765.65. Xe môto bị V trộm cắp là do Đội Cảnh sát giao thông Công an TP.P tạm giữ hành chính và đang chờ xác minh, làm rõ và xử lý. Đồng thời cất giữ, quản lý xe tại bãi xe mô tô dưới tầng hầm nhà làm việc Công an TP.P, để chờ bàn giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện IG tỉnh Gia Lai.

Qua định giá, xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn xanh-bạc, số máy G3D4E101227, số khung RLCUG0610FY089759, gắn biển số 81B1-765.65, bị HĐVchiếm đoạt ngày 25/11/2021, có trị giá 20.000.000 đồng

(*hai mươi triệu đồng*). Sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P đã trả lại xe mô tô trên cho đồng chí TQS để tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 12/CTr-VKS ngày 20/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Hoàng Đình Vvề tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đượ c sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo HĐVphạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Áp dụng: Điều 38; Điều 50; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng: Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 về tổng hợp hình phạt thuộc thẩm quyền của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam trong vụ án khác ngày 22/02/202. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 25/11/2021 đến ngày 04/12/2021.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo HĐVphải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Tại phiên tòa bị cáo HĐVkhai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 25/11/2021, tại bãi để xe mô tô ở tầng hầm nhà làm việc trong khuôn viên trụ sở Công an TP.P, số

11 đường HBT, phường DH TP.P, tỉnh Gia Lai, HĐVđã lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, gắn biển số 81B1-765.65, trị giá 20.000.000 đồng bị phát hiện, bắt quả tang và bị thu giữ vật chứng.

Người bị hại anh TQS khai tại hồ sơ: Ngày 09/7/2021, qua công tác tuần tra kiểm soát, Đội Cảnh sát giao thông Công an TP.P tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 81B1-765.65 cùng với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên. Quá trình xử lý, Đội Cảnh sát giao thông Công an TP.P phát hiện xe mô tô 81B1-765.65 có nguồn gốc không rõ ràng, nên bàn giao xe và Giấy chứng nhận đăng ký cho đồng chí TQS (sinh năm 1996, là cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P) để xác minh, làm rõ. Qua xác minh, đồng chí Sơn xác định xe mô tô nêu trên có số máy G3D4E101227, số khung RLCUG0610FY089759, biển số thật là 81P1-182.73, là tài sản của ông RCT (sinh năm 1998, trú tại làng PBR 3, xã ID, huyện IG, tỉnh Gia Lai) bị mất trộm tại địa bàn huyện IG trước đó. Do vậy, đồng chí S đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện IG, đồng thời cất giữ, quản lý xe tại bãi xe mô tô dưới tầng hầm nhà làm việc Công an TP.P, để chờ bàn giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện IG, tỉnh Gia Lai thì bị bị cáo HĐVlấy trộm. Anh TQS đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về phần dân sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo HĐVthể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở của anh TQS cán bộ được phân công phụ trách quản lý tài sản là xe mô tô nêu trên, không đề phòng, cảnh giác nên bị cáo đã lén lút tiếp cận xe mô tô đang dựng ở sân gần đường ra vào, để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng có phần xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và phạm tội chưa đạt. Nên áp dụng điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Bị cáo HĐVbị tạm giữ từ ngày 25/11/2021 đến ngày 04/12/2021, sau đó được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 20/02/2022, thực hiện hành vi giết người; ngày 22/02/2022, bị bắt, tạm giam. Ngày 21/9/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội: *"Giết người"* (theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự), tại Bản án số 27/2022/HSST-CTN; Quyết định thi ành án số: 226/2022/QĐ-CA ngày 25/10/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 về tổng hợp hình phạt thuộc thẩm quyền của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra vụ án, bà NTH (sinh năm 1974, là mẹ ruột HĐ V) cho biết: Vào năm 2007, gia đình thấy V có biểu hiện tâm thần, nên đã đưa V đi khám và điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bình Định trong thời gian 09 tháng, nhưng V chưa khỏi bệnh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P đã làm việc và yêu cầu Bệnh viện tâm thần tỉnh Bình Định cung cấp hồ sơ bệnh án của V, đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với V. Tuy nhiên, Bệnh viện tâm thần tỉnh Bình Định cho biết từ năm 1996 đến nay tại Bệnh viện không có thông tin điều trị (cả nội trú và ngoại trú) đối với bệnh nhân HĐV (sinh năm 1996, trú Tổ 9, phường YĐ, TP.P, tỉnh Gia Lai). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P cũng đã làm việc với Trạm y tế phường YD, TP.P và những người sinh sống gần nơi cư trú của V, nhưng cũng không thu thập được thông tin, chứng cứ, tài liệu gì thể hiện việc V có biểu hiện tâm thần. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, V đều khai báo đầy đủ, rõ ràng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội; nhận thức rõ hành vi của bản thân, không có biểu hiện bị tâm thần hoặc hạn chế nhận thức; bản thân V đã đi học phổ thông đến lớp 10. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P không có cơ sở để tiếp tục thực hiện việc trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với V.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo **HĐV**phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Áp dụng: Điều 38; Điều 50; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

2. Xử phạt: Bị cáo HĐV01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam trong vụ án khác ngày 22/02/2022. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/11/2021 đến ngày 04/12/2021.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo HĐVphải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/02/2023) bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Trần Thị Tố Uyên

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND thành phố P;
-Công an thành phố P;
-Chi cục THA dân sự;
-Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
-Bị cáo; Người bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án.